

Bản án số: **41/2025/HSST**
Ngày: 08/8/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Xuân Dậu.

2. Ông Nguyễn Quí Hạc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai:* Ông Trần Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2025/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2025, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 166/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 và Quyết Đ hoãn phiên tòa số: 09/2025/HSST – QĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nghiêm Xuân Đ, sinh ngày 20/8/1989 tại Thanh Hóa; căn cước công dân số: 038089003979; nơi đăng ký thường trú: Phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Thôn Nam Sơn, xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa cũ); nơi cư trú: Nhà ông Lương Văn B1, số 33 đường Yên Thế, khu phố Thanh Hóa, phường Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai (Ấp Thanh Hóa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cũ); nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Xuân B (Đã chết) và bà Lưu Thị P, sinh năm 1967; có vợ tên: Nghiêm Thị Tg, sinh năm 1991 và có 04 con (Con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Nguyễn Văn B1 (Vắng mặt).

2/ Trần Thanh Tr (Vắng mặt).

3/ Vũ Văn C (Vắng mặt).

4/ Phạm Ngọc Thúy V (Vắng mặt).

5/ Đặng Mỹ T1 (Vắng mặt).

6/ Võ Thị Kiều V (Vắng mặt).

7/ Lê Thị Mỹ H2 (Vắng mặt).

8/ Nguyễn Thị V1 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu năm 2023, Nghiêm Xuân Đ có mở 01 quán cà phê không tên tại ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom (Nay là phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai) để hoạt động kinh doanh buôn bán cà phê, nước giải khát. Trong thời gian hoạt động kinh doanh đến khoảng đầu tháng 9 năm 2024, Đ thuê 04 nhân viên nữ gồm: Đặng Mỹ T1, Phạm Ngọc Thúy V; Võ Thị Kiều V và Lê Thị Mỹ H2 phục vụ việc buôn bán cà phê (ăn, ở tại quán). Quá trình hoạt động kinh doanh quán cà phê do ít khách, lợi nhuận thấp nên từ khoảng đầu tháng 10/2024 Đ thỏa thuận với các nhân viên nữ thực hiện thêm hoạt động bán dâm để thu lợi bất chính. Phương thức mua bán dâm cụ thể như sau: Trong quá trình hoạt động, khi có khách nam muốn mua dâm nhân viên nữ thì khách sẽ gọi điện thoại trực tiếp cho Đ để thỏa thuận giá mua dâm và địa điểm mua bán dâm. Sau đó, Đ sẽ gọi điện thoại cho các nhân viên nữ và yêu cầu nhân viên nữ đến địa điểm nhà nghỉ do khách nam chọn để bán dâm. Mỗi lượt nhân viên nữ bán dâm cho khách nam sẽ được hưởng số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng), tiền thuê nhà nghỉ sẽ do khách nam trả. Sau mỗi lượt nhân viên nữ bán dâm Đ sẽ được hưởng số tiền 200.000 đồng, còn nhân viên nữ được hưởng số tiền 200.000 đồng.

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 09/10/2024, Nguyễn Văn B1 gọi điện thoại cho Đ để mua dâm thì Đ đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, B1 và Trần Thanh Tr đến thuê phòng tại nhà nghỉ Thùy Dương thuộc ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom (Nay là phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai) do bà Nguyễn Thị V1 làm chủ, B1 thuê phòng số 002 còn Tr thuê phòng số 103. Sau khi thuê được phòng, B1 gọi điện thoại cho Đ thỏa thuận B1 và Tr mua dâm đối với 02 nhân viên nữ, với giá là 400.000 đồng/1 người rồi B1 báo số phòng tại nhà nghỉ Thùy Dương cho Đ biết. Lúc này do Đ không có mặt tại quán cà phê nên Đ gọi điện thoại cho Võ Thị Kiều V đến phòng 002 nhà nghỉ Thùy Dương bán dâm cho B1 và Đặng Mỹ T1 đến phòng 103 nhà nghỉ Thùy Dương bán dâm cho Tr thì V và T1 đồng ý và đến bán dâm cho B1 và Tr. Cũng khoảng 22 giờ cùng ngày, Vũ Văn C gọi điện thoại cho Đ hỏi mua dâm nhân viên nữ thì Đ đồng ý và thỏa thuận giá mua dâm là 400.000 đồng/1 người. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, Cường đến nhà nghỉ Thùy Dương và thuê phòng số 101 để thực hiện việc mua bán dâm, Đ gọi điện thoại cho Phạm Ngọc Thúy V đến phòng 101 gặp Cường để bán dâm thì V1 đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, Công an huyện Trảng Bom tiến hành kiểm tra nhà nghỉ Thùy Dương phát hiện và thu giữ 03 bao cao su (02 bao cao su đã qua sử dụng và 01 bao cao su chưa sử dụng) tại 03 phòng trên. Do chưa hoàn thành việc mua bán dâm nên B1, Tr và Cường chưa trả tiền mua dâm cho các nhân viên nữ của Đ.

Ngày 26/10/2024 Nghiêm Xuân Đ đến Công an huyện Trảng Bom đầu thú và khai nhận hành vi của mình như trên, quá trình hoạt động môi giới mại

dâm Đ đã thu lợi bất chính số tiền 3.000.000 đồng, Đ đã giao nộp số tiền 3.000.000 đồng thu lợi bất chính cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Ngày 14/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết Đ khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nghiêm Xuân Đ về tội “Môi giới mại dâm” được quy Đ tại khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, bị can Nghiêm Xuân Đ có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 bao cao su (02 bao cao su đã qua sử dụng và 01 bao cao su chưa sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ thu giữ của Võ Thị Kiều V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng thu giữ của Đặng Mỹ T1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen thu giữ của Phạm Ngọc Thúy V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Văn B1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng (đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Thị Mỹ H2.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng (đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Thị Mỹ H2 (nhân viên của Đ). Quá trình điều tra xác Đ là tài sản hợp pháp của Hạnh, không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hạnh.

Tại Cáo trạng số: 122/CT-VKS-TB ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai) đã truy tố bị cáo Nghiêm Xuân Đ về tội “Môi giới mại dâm” theo quy Đ tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai giữ nguyên quyết Đ truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nghiêm Xuân Đ mức án 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết Đ truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1]. Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 09/10/2024 tại khu phố Thanh Hóa, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai (Ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cũ), Nghiêm Xuân Đ đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt để Võ Thị Kiều V, Đặng Mỹ T1, Phạm Ngọc Thúy V (cùng là nhân viên bán cà phê cho Đ) thực hiện hành vi bán dâm cho Nguyễn Văn B1, Vũ Văn C và Trần Thanh Tr. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Môi giới mại dâm” theo quy Đ tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, thuần phong, mỹ tục, là nguyên nhân lây truyền các bệnh xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú; gia đình bị cáo có công với cách mạng (có ông nội tham gia kháng chiến chống Pháp, bố ruột tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc Tây Nam, anh trai của ông nội là liệt sỹ); có con còn nhỏ (sinh năm 2024); gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trực tiếp trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; đã nộp lại tiền thu lợi bất chính nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết Đ hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai phù hợp với nhận Đ của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ đã qua sử dụng, màn hình bị bể, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại.

[6]. Đối với Võ Thị Kiều V, Đặng Mỹ T1, Phạm Ngọc Thúy V và Lê Thị Mỹ H2 có hành vi bán dâm, được quy Đ tại khoản 1 Điều 25 Nghị Đ số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, Công an huyện Trảng Bom ra Quyết Đ xử phạt hành chính số tiền 400.000 đồng đối với Vi, Tiên, V1, Hạnh.

Đối với Nguyễn Văn B1, Vũ Văn C và Trần Thanh Tr có hành vi mua dâm, được quy Đ tại khoản 1 Điều 24 Nghị Đ số 144/2021/NĐ-CP ngày

31/12/2021 của Chính Phủ, Công an huyện Trảng Bom ra Quyết Đ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với B1, Tr, Cường.

Đối với bà Nguyễn Thị V1, không biết việc các đối tượng trên thuê phòng tại nhà nghỉ của mình để thực hiện hành vi mua bán dâm nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bà V1 đã vi phạm quy Đ tại khoản 2 Điều 27 Nghị Đ số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ “Người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật, người được giao quản lý cơ sở kinh doanh, dịch vụ để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm, khiêu dâm, kích dục ở cơ sở do mình quản lý”, Công an huyện Trảng Bom đã chuyển hồ sơ vi phạm đến Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai để xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nghiêm Xuân Đ phạm tội “Môi giới mại dâm”.

- Xử phạt: bị cáo Nghiêm Xuân Đ 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án (08/8/2025).

Giao bị cáo Nghiêm Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân phường Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy Đ tại Điều 92 và Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Đ người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ đã qua sử dụng, màn hình bị bể, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai) theo Biên lai thu tiền

số: 0003725 ngày 09/5/2025 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Nghiêm Xuân Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 3 – Đồng Nai;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức